

Bản án số: 13/2026/HS-PT
Ngày 28-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Hằng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hồng Giang
Ông Nguyễn Quang Kiên

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Duy Thoi - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 237/2025/TLPT-HS ngày 03 tháng 11 năm 2025 do có kháng cáo của bị cáo Vũ Phúc Hợp đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2025/HS-PT ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Hải Phòng.

- **Bị cáo có kháng cáo: Vũ Phúc Hợp;** sinh năm 1996 tại tỉnh Hải Dương (nay là thành phố Hải Phòng). Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Bạch Đông, xã Trần Phú, thành phố Hải Phòng; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Vũ Phúc Ngải và bà Phan Thị Sen; có vợ là Đặng Thị Hiên và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

- **Bị cáo không kháng cáo: Vũ Đức Hùng;** sinh năm 2003 tại tỉnh Hải Dương (nay là thành phố Hải Phòng); nơi ĐKKHKT: Số 20B/128, phố Nguyễn Hữu Cầu, phường Hải Dương, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện tại: Số 144, phố Nguyễn Thị Định, phường Tân Hưng, thành phố Hải Phòng; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Vũ Đình Tuyên và bà Tạ Thị Huế; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Vũ Phúc Hcó giấy phép lái xe hạng C số 330152008877 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 20/12/2021, có giá trị đến ngày 20 tháng 12 năm 2026. Bị cáo Vũ Đức Hùng có giấy phép lái xe hạng B2 số 300230002659 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 15 tháng 6 năm 2023, có giá trị đến ngày 15 tháng 6 năm 2033.

Khoảng 22 giờ ngày 09 tháng 8 năm 2024, Hùng điều khiển xe ô tô biển số 34A-609.24 (*xe đăng ký mang tên anh Nguyễn Việt Anh*), chở anh Việt Anh di chuyển trên đường tỉnh 390D hướng từ thành phố Hải Dương đi huyện Nam Sách với tốc độ khoảng 40km/h. Khi đi đến đoạn Km2+400 thuộc địa phận xã An Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, tại đây đoạn đường được trải nhựa tương đối bằng phẳng, lòng đường rộng 9,8m, tim đường có vạch sơn nét đứt màu vàng, phân chia đường thành hai chiều riêng biệt, hai chiều đường đều có lề đất rộng 1,5m, không có biển báo giao thông, không có hệ thống đèn chiếu sáng ban đêm. Do muốn quay lại thành phố Hải Dương nên Hùng đã điều khiển xe ô tô biển số 34A-609.24 giảm tốc độ, đi sát vào mép bên phải theo chiều thành phố Hải Dương - Nam Sách, bật đèn xi nhan bên trái rồi điều khiển xe từ mép đường phải sang mép đường trái. Khi đầu xe ô tô đã sang đến mép đường trái, do đường hẹp, không đủ rộng để quay xe, Hùng điều khiển xe ô tô biển số 34A-609.24 dừng lại, còi số lùi. Trước khi lùi xe Hùng phát hiện một xe ô tô dạng xe đầu kéo (không rõ biển số) đi hướng thành phố Hải Dương - Nam Sách nên Hùng đạp phanh dừng xe lại (lúc này xe ô tô do Hùng điều khiển nằm ngang ở chiều đường hướng huyện Nam Sách - thành phố Hải Dương) để xe ô tô đầu kéo đi qua.

Cùng thời điểm này, Vũ Phúc H điều khiển xe ô tô biển số 34A-752.76 đi trên đường tỉnh 390D hướng huyện Nam Sách đi thành phố Hải Dương ở làn đường bên phải theo chiều di chuyển với tốc độ khoảng 60 - 70km/h, đến đoạn Km2+400 thuộc địa phận xã An Thượng, thành phố Hải Dương thì Hnhìn thấy xe ô tô biển 34A-609.24 do Vũ Đức Hùng điều khiển đang đỗ ngang chiều đường của Hợp, khoảng cách đến đầu xe của Hkhoảng 5-10m, Hđạp phanh xe nhưng do khoảng cách gần nên đã để phần đầu xe ô tô biển 34A-752.76 va chạm vào phần sườn bên phải xe ô tô biển 34A-609.24, làm xe 34A-609.24 lộn trên mặt đường tỉnh lộ 390, trượt về hướng thành phố Hải Dương khoảng hơn 10m và nằm ngửa trên mặt đường. Hxuống xe kiểm tra, phát hiện có anh Việt Anh đang bị thương nằm trong xe còn Hùng đã bò ra ngoài qua cửa kính xe, Hđịnh đưa anh Việt Anh ra ngoài nhưng anh Việt Anh yêu cầu nằm lại trong xe. Do lo sợ bị đánh, Hđi cùng một xe ô tô của người dân về xã Quốc Tuấn, sau đó ở khu đô thị Thanh Quang, huyện Nam Sách đến sáng ngày 10 tháng 8 năm 2024 thì về nhà. Sau tai nạn, Hùng và anh Việt Anh được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương điều trị, hai xe ô tô đều bị hư hỏng. Ngày 10 tháng 8 năm 2024, Hđến Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Dương để làm việc.

Tại Kết luận định giá tài sản số 10 ngày 11 tháng 02 năm 2025, Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố Hải Dương kết luận:

Giá trị vật tư, nhân công thay thế, sửa chữa một số bộ phận, phụ tùng, linh kiện của 01 chiếc xe ô tô biển số 34A-752.76, nhãn hiệu Ford, số loại EVERESTTEK 41661961, số máy POWSRPM80217, số khung

MNCRXXMAWRPM80217, do Thái Lan sản xuất, đã qua sử dụng, đăng ký lần đầu 03 tháng 01 năm 2024 tại thời điểm ngày 09 tháng 8 năm 2024 là: 266.514.000 đồng.

Giá trị vật tư, nhân công thay thế, sửa chữa một số bộ phận, phụ tùng, linh kiện của 01 chiếc xe ô tô biển số 34A-609.24, nhãn hiệu Kia, số loại SONET QY, số máy G4FLMV244012, số khung RNYXB54CONC268825, do Việt Nam sản xuất, đã qua sử dụng, đăng ký lần đầu 18 tháng 7 năm 2022 tại thời điểm ngày 09 tháng 8 năm 2024 là: 333.661.000 đồng.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 114 ngày 22 tháng 4 năm 2025, Trung tâm pháp y Sở y tế Hải Dương kết luận đối với anh Nguyễn Việt Anh: Chấn thương gãy xương sườn 8 đến 12 bên phải, gãy xương sườn 1 bên trái; chấn thương bụng kín gây vỡ bàng quang ngoài phúc mạc, toác rộng khớp mu, được điều trị nội khoa. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Việt Anh tại thời điểm giám định là: 17%, áp dụng theo phương pháp cộng tại Thông tư.

Biên bản kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở ngày 10 tháng 8 năm 2024: Nồng độ cồn trong hơi thở Vũ Phúc H là 0.00mg/l khí thở.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Vũ Phúc H đã bồi thường cho anh Nguyễn Việt Anh số tiền 160.000.000 đồng. Anh Việt Anh không đề nghị thêm về trách nhiệm dân sự đối với Hợp.

Về vật chứng: Ngày 06 tháng 11 năm 2024, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Dương đã trả lại cho Vũ Phúc H 01 xe ô tô biển số 34A-757.76; trả lại cho Vũ Đức Hùng 01 xe ô tô biển số 34A-609.24.

Tại Bản Cáo trạng số 05/CT-VKSKV8 ngày 05 tháng 8 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 thành phố Hải Phòng truy tố Vũ Phúc Hợp, Vũ Đức Hùng về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Với nội dung vụ án như trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2025/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Hải Phòng đã căn cứ điểm d khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38: Xử phạt bị cáo Vũ Phúc H12 (mười hai) tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Ngoài ra bản án còn tuyên xử đối với các bị cáo khác và giải quyết về vật chứng, án phí, quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Vũ Phúc H kháng cáo bản án sơ thẩm đề nghị được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo với lý do sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và nộp giấy xác nhận gia đình có hoàn cảnh khó khăn, đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo của bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và mức hình phạt như trên là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo nộp biên lai nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, bị hại tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hợp; văn bản xác nhận của chính quyền địa phương về việc bị cáo là lao động duy nhất, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Do đó, bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng nên hoàn toàn đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Đề nghị áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ điều kiện giáo dục và phòng ngừa chung. Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 65 Bộ luật Hình sự, sửa Bản án sơ thẩm, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho hưởng án treo. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính Hpháp của đơn kháng cáo: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Vũ Phúc Hcó đơn kháng cáo. Kháng cáo của bị cáo Vũ Phúc Htrong thời hạn luật định và Hlệ nên được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự như: Bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; tự nguyện khắc phục hậu quả; bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên với mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 12 (mười hai) tháng tù là thỏa đáng, phù Hvới tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo Vũ Phúc Hcó tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới: Bị cáo nộp biên lai nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, bị hại tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Vũ Phúc Hợp; văn bản xác nhận của chính quyền địa phương về việc bị cáo Vũ Phúc Hlà lao động duy nhất trong gia đình, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn.

[4] Xét bị cáo Vũ Phúc Hphạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ - HĐPTANDTC của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định về điều kiện hưởng án treo, xét thấy bị cáo có đủ điều kiện để áp dụng nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà xử phạt bị cáo mức án 12 tháng tù và cho hưởng án treo cũng đủ điều kiện giáo dục và phòng ngừa chung. Vì vậy, chấp nhận kháng cáo của bị cáo và chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa; sửa Bản án sơ thẩm, giữ nguyên hình phạt nhưng cho bị cáo Vũ Phúc Hđược hưởng án treo.

[5] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải **chịu** án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Vũ Phúc Hợp, sửa một phần về phần hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2025/HS-ST **ngày 29 tháng 9 năm 2025** của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Hải Phòng.

Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vũ Phúc Hợp:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Phúc Hợp phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Phúc H12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Vũ Phúc Hợp cho Ủy ban nhân dân xã Trần Phú, thành phố Hải Phòng giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo Vũ Phúc Hợp có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 45, điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với bị cáo Vũ Phúc Hợp từ ngày tuyên án **phúc** thẩm.

2. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Vũ Phúc Hợp không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2025/HS-ST **ngày 29 tháng 9 năm 2025** của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Hải Phòng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND khu vực 8 - Hải Phòng;
- PV27 Công an TP Hải Phòng;
- TAND khu vực 8 - Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, HCTP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Thu Hằng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Vân Thúy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thanh Bình

Cao Văn Tuấn

Nguyễn Văn Thiệu

